

**Số 286 /BCT-KHCN**

V/v đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ Công Thương thực hiện Đề án ứng dụng KH&CN trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Các Tổng Cục, Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ;
- Các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty ngành Công Thương;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, Hiệp hội, Hội trong ngành Công Thương;
- Các Tổ chức khoa học và công nghệ.

Thực hiện Quyết định số 754/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án); căn cứ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ sử dụng ngân sách nhà nước; Bộ Công Thương thông báo để các tổ chức, đơn vị căn cứ mục tiêu và định hướng nhiệm vụ của Đề án (nêu tại Phụ lục 1 kèm theo Công văn này) đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện trong Kế hoạch năm 2023 thuộc Đề án.

### **1. Yêu cầu về hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ**

- Công văn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ của đơn vị theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo;
- Biểu tổng hợp đề xuất nhiệm vụ theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo;
- Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo mẫu quy định tại Thông tư 50/2014/TT-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Công Thương và Thông tư số 37/2016/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2014/TT-BCT;
- Văn bản thể hiện nhu cầu của doanh nghiệp đối với vấn đề khoa học và công nghệ đề xuất đặt hàng và cam kết của doanh nghiệp trong việc đối ứng một phần kinh phí, phối hợp thực hiện, tiếp nhận, ứng dụng, thử nghiệm kết quả nghiên cứu (nếu có);

- Văn bản minh chứng về công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ có khả năng ứng dụng hoặc có xuất xứ từ kết quả nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ đã được hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị triển khai áp dụng hoặc là kết quả khai thác sáng chế hoặc giải pháp hữu ích (áp dụng đối với đề xuất đặt hàng dự án sản xuất thử nghiệm).

## 2. Thời hạn và nơi tiếp nhận hồ sơ đề xuất

### a) Thời hạn nhận hồ sơ

Thời hạn cuối cùng nhận Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ: **ngày 15 tháng 11 năm 2021** theo dấu ghi ngày nhận công văn đến hoặc dấu bưu điện trên hồ sơ.

### b) Quy định về hồ sơ và nơi tiếp nhận hồ sơ

Hồ sơ đề xuất của đơn vị đóng thành 02 quyển, sử dụng mẫu bì theo quy định tại Phụ lục 2 Công văn này và gửi về Bộ Công Thương (qua Vụ Khoa học và Công nghệ), số 54 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; bản mềm gửi về địa chỉ thư điện tử: [Khcن@moit.gov.vn](mailto:Khcن@moit.gov.vn) và [ChienNB@moit.gov.vn](mailto:ChienNB@moit.gov.vn).

Ngoài việc gửi hồ sơ theo quy định nêu trên, đề nghị các đơn vị liên hệ về Vụ Khoa học và Công nghệ (qua Phòng Kế hoạch tổng hợp) để được cấp tài khoản truy cập Hệ thống Cơ sở dữ liệu KH&CN ngành Công Thương và cập nhật hồ sơ đăng ký vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Kế hoạch tổng hợp, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, điện thoại: 024.22202308 hoặc 024.22202438.

Bộ Công Thương hướng dẫn nội dung đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ bắt đầu thực hiện từ năm 2023 tham gia Đề án ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 như trên để các đơn vị triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, KHCN, ChienNB.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**





## PHỤ LỤC 1.

# **MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG ƯU TIÊN VỀ VIỆC THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG QUÁ TRÌNH TÁI CƠ CẤU NGÀNH CÔNG THƯƠNG PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Công văn số 6 2 8 6 /BCT-KHCN ngày 11 tháng 10 năm 2021)

## **I. MỤC TIÊU CHÍNH**

Ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành Công Thương nhằm đảm bảo chất lượng tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, khả năng cạnh tranh của ngành và doanh nghiệp trên thị trường; đón đầu cơ hội phát triển đột phá từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

## **II. YÊU CẦU CHUNG**

1. Các nhiệm vụ đề xuất phải nêu rõ các vấn đề tương tự đã được nghiên cứu, thử nghiệm tại Việt Nam.

2. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Đề án (tại mục II.1) phải được triển khai ứng dụng tại ít nhất 01 doanh nghiệp, đơn vị thuộc Bộ Công Thương.

3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Đề án (tại mục II.2) cần bám sát các yêu cầu, nội dung đặt ra trong Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương đã được phê duyệt tại Quyết định số 2146/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG ƯU TIÊN**

**III.1. Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R-D), triển khai sản xuất thử nghiệm sản phẩm (P)**

### **1. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ**

- Ứng dụng phổ biến các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, hệ thống quản lý chất lượng, quản trị doanh nghiệp hiện đại, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp, thực hiện yêu cầu tái cơ cấu doanh nghiệp ngành công thương.

- Ứng dụng, nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ các sản phẩm, dịch vụ, mô hình sản xuất kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ của cách mạng công nghiệp 4.0 vào các doanh nghiệp ngành Công Thương.

- Điều tra, khảo sát và đánh giá trình độ công nghệ để xây dựng, kết nối và đồng bộ cơ sở dữ liệu doanh nghiệp ngành Công Thương với cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành khác.



## **2. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong tái cơ cấu lĩnh vực công nghiệp**

- Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ cao, công nghệ hiện đại, các công nghệ từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực có giá trị gia tăng, hàm lượng khoa học và công nghệ cao, có khả năng cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại trong khu vực và trên thế giới.

- Nghiên cứu, xây dựng bản đồ công nghệ và lộ trình đổi mới công nghệ trong các ngành sản xuất công nghiệp; xác định các công nghệ, sản phẩm được ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng, đầu tư, phát triển phục vụ tái cơ cấu ngành Công Thương.

- Hỗ trợ triển khai các dự án sản xuất thử nghiệm, dự án khoa học và công nghệ, dự án đầu tư phục vụ sản xuất các sản phẩm phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu mà Việt Nam có lợi thế cạnh tranh và giá trị gia tăng cao.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển các ngành: công nghệ cao; công nghệ tiên tiến; công nghệ số; công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến; công nghệ thực phẩm và các công nghệ tiên tiến đón đầu xu hướng phát triển trên thế giới và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4

## **3. Ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển và hiện đại hoá thị trường nội địa**

- Ứng dụng khoa học và công nghệ và các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý nhằm đồng bộ và hiện đại hoá hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại; phát triển thương mại điện tử và các mô hình kinh doanh, phân phối hiện đại theo xu hướng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Nghiên cứu, xây dựng và phát triển các mô hình chuỗi cung ứng bền vững với từng nhóm sản phẩm; thí điểm và từng bước nhân rộng mô hình kết nối giữa nhà sản xuất với thị trường tiêu thụ phù hợp với từng nhóm sản phẩm/sản phẩm, hạn chế các khâu trung gian, nâng cao hiệu quả của chuỗi và ổn định thị trường.

- Phát triển dịch vụ logistics đồng bộ và hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững thương mại trong nước.

- Xây dựng hệ thống thông tin thị trường; ứng dụng các công cụ nghiên cứu, phân tích, dự báo thị trường hỗ trợ quản lý nhà nước và hoạt động của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, phân phối.

## **4. Ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển xuất nhập khẩu**

- Nghiên cứu, dự báo tình hình kinh tế và thương mại thế giới, cơ hội và thách thức đặt ra trong quá trình đàm phán ký kết và triển khai các FTA thế hệ mới và đề xây dựng và điều chỉnh các nội dung, phương án tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả; đề xuất các hợp tác về thúc đẩy chuyển giao công nghệ và quyền sở hữu trí tuệ, các nội dung hợp tác kỹ thuật về ứng dụng, chuyển giao công nghệ;



nghiên cứu và đề xuất các biện pháp chủ động phòng ngừa, giải quyết tốt các tranh chấp thương mại quốc tế và cảnh báo sớm các vi phạm cam kết quốc tế ở Việt Nam và ở nước ngoài.

- Nghiên cứu các lợi thế so sánh của Việt nam với các nước trong xuất khẩu các mặt hàng chủ lực, lựa chọn định hướng và giải pháp chiến lược cho phát triển xuất khẩu mặt hàng mới và có giá trị gia tăng cao trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

- Nghiên cứu, xây dựng mô hình và phát triển trung tâm logistics tại một số cửa khẩu biên giới đường bộ cho phát triển thương mại với các nước có chung đường biên giới đất liền.

### **5. Phát triển hợp tác giữa doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ, cơ sở đào tạo để thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, kinh doanh**

- Nghiên cứu, ứng dụng các mô hình hợp tác phát triển giữa các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ và cơ sở đào tạo ngành Công Thương; triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ trên cơ sở mô hình điểm về hợp tác giữa các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ và cơ sở đào tạo.

- Hỗ trợ hoạt động thu hút chất xám chuyên gia quốc tế, ươm tạo công nghệ, sáng tạo và khởi nghiệp gắn kết trực tiếp với các hoạt động của doanh nghiệp ngành Công Thương trong quá trình tái cơ cấu.

### **III.2. Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ chế, chính sách tái cơ cấu ngành Công Thương**

- Nghiên cứu luận cứ khoa học và thực tiễn hỗ trợ việc xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy tái cơ cấu lĩnh vực công nghiệp, thương mại và hội nhập kinh tế quốc tế, đẩy mạnh doanh nghiệp ứng dụng khoa học và công nghệ; tái phân bố và cấu trúc không gian phát triển công nghiệp, thương mại theo hướng hiệu quả và bền vững, đáp ứng yêu cầu của tái cơ cấu ngành Công Thương và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách về hội nhập, chính sách thương mại quốc tế, chính sách thuế xuất khẩu, nhập khẩu phù hợp với lộ trình hội nhập quốc tế và khu vực, các hiệp định thương mại song phương và đa phương. Đề xuất các chính sách và giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả các cam kết trong các FTA và khuôn khổ hợp tác mà Việt Nam tham gia; các biện pháp chủ động phòng ngừa, giải quyết tốt các tranh chấp thương mại quốc tế và cảnh báo sớm các vi phạm cam kết quốc tế ở Việt Nam và ở nước ngoài; kiểm soát các vấn đề thương mại xuyên biên giới.

- Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn hỗ trợ việc xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật và biện pháp kỹ thuật thực hiện yêu cầu quản lý về chất lượng sản phẩm hàng hoá theo hướng hiện đại, hài hoà hoá tiêu chuẩn khu vực, quốc tế, loại bỏ các sản phẩm có chất lượng thấp và có nguy cơ gây mất an toàn với sức khoẻ và môi trường.

- Xây dựng và tổ chức hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) tập trung phục

vụ cho hoạt động của Chương trình: CSDL về công nghệ và hoạt động đổi mới công nghệ trong các lĩnh vực sản xuất ngành Công Thương; CSDL về doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Xây dựng cổng thông tin điện tử về khoa học và công nghệ của ngành Công Thương kết nối với các hệ thống thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, hệ thống thông tin của các Thương vụ của Việt Nam ở nước ngoài nhằm đẩy mạnh trao đổi, chia sẻ thông tin, kết nối cung – cầu, hỗ trợ hoạt động chuyển giao, đổi mới công nghệ.